**DANH MỤC TTHC**

**LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên TTHC** | **Trang** |
| **I.** | **Lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội** |  |
| 1. | Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình | 1 |
| 2. | Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng | 2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên TTHC** | **Trang** |
| **I.** | **Lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội** |  |
| 1. | Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình | 1 |
| 2. | Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng | 2 |

**LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI**

**1. Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình**

**a) Trình tự thực hiện**

- ***Bước 1:*** Người nghiện ma túy hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên có trách nhiệm đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú. Tổ công tác giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình.

- ***Bước 2:*** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình, Tổ công tác có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ và làm văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định quản lý cai nghiện tự nguyện tại gia đình.

**b) Cách thức thực hiện**

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Đơn đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình của bản thân hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy. Nội dung đơn phải bao gồm các nội dung: tình trạng nghiện ma túy; các hình thức cai nghiện ma túy đã tham gia; tình trạng sức khỏe; cam kết tự nguyện cai nghiện ma túy tại gia đình.

- Bản sơ yếu lý lịch của người nghiện ma túy.

- Kế hoạch cai nghiện cá nhân của người nghiện ma túy.

- ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:**

**-** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Người nghiện ma túy hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên.

**e) Cơ quan thực hiện:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không  
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.  
- Cơ quan phối hợp: Không.

**g) Phí và lệ phí:** Không.

**h) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:**

**-** Người nghiện ma túy đang cư trú tại cộng đồng tự giác khai báo và tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình.

**i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

**-** Quyết định quản lý cai nghiện tự nguyện tại gia đình.

**k) Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý**

- Nghị định 94/2010/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ : Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của CT UBND tỉnh

**2. Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng**

**a) Trình tự thực hiện**

- ***Bước 1:*** Người nghiện ma túy hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên có trách nhiệm tự giác khai báo và nộp hồ sơ đăng ký tự nguyện cai nghiện tại cộng đồng với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- ***Bước 2:*** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận được Hồ sơ đăng ký tự nguyện cai nghiện tại cộng đồng, Tổ công tác có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ, lập danh sách đối tượng tự nguyện cai nghiện và làm văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- ***Bước 3:*** Trong thời hạn 03 (ba) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Tổ công tác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng.

**b) Cách thức thực hiện**

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Đơn đăng ký tự nguyện cai nghiện tại cộng đồng của bản thân hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy. Đơn phải bao gồm các nội dung: tình trạng nghiện ma túy; các hình thức cai nghiện ma túy đã tham gia; tình trạng sức khỏe; cam kết tự nguyện cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

- Bản sơ yếu lý lịch của người nghiện ma túy.

- ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ

**d) Thời hạn giải quyết:**

**-** 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Người nghiện ma túy hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên.

**e) Cơ quan thực hiện:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không  
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.  
- Cơ quan phối hợp: Không.

**g) Phí và lệ phí:** Không.

**h) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:**

**-** Người nghiện ma túy đang cư trú tại cộng đồng tự giác khai báo và tự nguyện đăng ký cai nghiện tại cộng đồng

**i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

**-** Quyết định cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng.

**k) Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý**

- Nghị định 94/2010/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ : Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của CT UBND tỉnh